

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-ST

Ngày : 28/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Nghiệp

Bà Nguyễn Thị Liên Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 109/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang P, sinh năm 1980 tại Nam Định; nơi đăng ký thường trú: phường A, thành phố B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: thợ hàn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang H, sinh năm 1948 và bà: Lê Thị M (chết); vợ, con: không có; nhân thân: Bản án số 06/HSST ngày 12/01/1998 Tòa án nhân dân Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; tiền án: Bản án số 282/2014/HSST ngày 25/11/2014 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2015, chưa chấp hành xong nghĩa vụ dân sự; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 08/4/2020. Có mặt.

- Bị hại: Bà Đinh Thị N, sinh năm 1961, nơi cư trú: Phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 07/4/2020, Nguyễn Quang P đi xe ôm từ Bình Dương xuống khu vực ngã tư X tìm người quen. Do không biết đường nên P đi bộ

lang thang trên đường tìm nhà. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 08/4/2020, khi đi đến nhà số 15/A đường E, Phường C, quận D thì P phát hiện cổng nhà đóng nhưng trong sân nhà có dựng 02 xe gắn máy hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 52P2-2907 có cắm sẵn chìa khóa của bà Đinh Thị N. Phúc nảy sinh ý định chiếm đoạt nên quan sát xung quanh phát hiện cửa rào nhà 15/B bên cạnh không khóa cửa, sân của 2 nhà thông nhau. Phúc đi vào cửa rào nhà số 15/B rồi đi qua sân nhà số 15/A rồi ngồi lên xe gắn máy, dùng chân đẩy xe ra cổng, đồng thời mở khóa xe để máy điều khiển xe chạy ra ngoài đường E. Anh Nguyễn Trung K (con bà Đinh Thị N) đang đứng ở tầng 1 nhà số 15/A đường E nghe thấy tiếng đề máy xe nên chạy ra ban công kiểm tra, thấy P đang ngồi trên xe gắn máy của mẹ mình. Anh K liền chạy bộ xuống, đuổi theo P đến đầu hẻm 15 đường E. Lúc này xe gắn máy bị tắt máy nên P bỏ lại xe lại rồi chạy bộ nhằm tẩu thoát. Anh K tri hô cùng người dân đuổi theo bắt được P tại nhà số 35 đường E, bàn giao cho Công an Phường 15, quận Tân Bình giải quyết.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 52P2-2907 là tài sản bị chiếm đoạt, trị giá 7.000.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại bà Đinh Thị N, bà N đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 áo sơ mi dài tay sọc caro đen trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1080 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu LG màu trắng bị nứt màn hình thu giữ của P.

- 01 USB màu đen ghi nhận hình ảnh sự việc phạm tội của P.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 03 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Quang P, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quang P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave trị giá 7.000.000 đồng của bà Đinh Thị N, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đinh Thị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 áo sơ mi dài tay sọc caro đen trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA1080 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu LG màu trắng bị nứt màn hình thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy 02 điện thoại là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; đối với 01 áo sơ mi là vật không có giá trị, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 USB màu đen ghi nhận hình ảnh sự việc phạm tội là vật chứng của vụ án và có thể lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Quang P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2020.

[2] Lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu đen có nắp đậy màu xanh lá.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro đen trắng, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1080 màu đen, số imei 1: 359013096413471, số imei 2: 359013096493473 và 01 điện thoại di động hiệu LG màu trắng bị nứt màn hình, số imei: 353964-05-0.35489-3.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 83/PNK ngày 26/5/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ